



BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ

Học kỳ 1 - Năm học : 2014-2015

Môn học : Đồ án chuyên ngành - 1101014

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Mã lớp học phần: 110101402

Số tín chỉ: 2

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Thanh Trường

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Ngày thi: 19/11/2014 Giờ thi: 7h30'

Phòng thi: 141

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1210010003	Nguyễn Can	28/03/1994			8	Tam	C14TH	
2	1210010015	Phan Quang Hảo	28/02/1994			7	Bảy	C14TH	
3	1210010018	Lê Nguyễn Minh Hoàng	30/12/1993			8	Tam	C14TH	
4	1210010026	Thái Hồng Khánh	31/08/1994			7	Bảy	C14TH	
5	1210010027	Vũ Minh Lập	13/07/1994			7	Bảy	C14TH	
6	1210010031	Phạm Thành Lộc	20/10/1993			7	Bảy	C14TH	
7	1210010033	Quan Thuận Lợi	24/03/1994			6	Sáu	C14TH	
8	1210010041	Thái Đại Nguyên	30/09/1994			7	Bảy	C14TH	
9	1210010043	Nguyễn Trọng Nhân	08/02/1994			6	Sáu	C14TH	
10	1210010045	Hồ Hồng Huỳnh Như	26/11/1993			7	Bảy	C14TH	
11	1210010046	Nguyễn Minh Nhật	06/06/1994			8	Tam	C14TH	
12	1210010050	Lê Trần Hoàng Đức	17/06/1994			7	Bảy	C14TH	
13	1210010052	Võ Đức Phương	03/01/1994			7	Bảy	C14TH	
14	1210010053	Dương Hoàng Phúc	13/02/1994					C14TH	
15	1210010064	Bùi Thanh Tâm	27/07/1994			8	Tam	C14TH	
16	1210010066	Huỳnh Phát Tài	16/11/1994			8	Tam	C14TH	
17	1210010072	Trần Xuân Thịnh	03/12/1993			8	Tam	C14TH	
18	1210010075	Đặng Trung Tín	18/10/1994			8	Tam	C14TH	
19	1210010078	Trần Quang Toàn	06/09/1994			8	Tam	C14TH	
20	1210010091	Nguyễn Việt Vương	19/01/1994			7	Bảy	C14TH	

Lưu ý: sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.



BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ

Học kỳ 1 - Năm học : 2014-2015

Môn học : Đồ án chuyên ngành - 1101014

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Mã lớp học phần: 110101401

Số tín chỉ: 2

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giảng viên giảng dạy: Hoàng Đình Hạnh

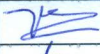
Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Ngày thi: 19/11/2014 Giờ thi: 9h30'

Phòng thi: 8H1

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1210010002	Đào Huy Anh	24/02/1994			7	Bảy	C14TH	
2	1210010004	Tô Văn Cơ	09/10/1993			8	Tám	C14TH	
3	1210010006	Trần Phước Danh	08/04/1994			7	Bảy	C14TH	
4	1210010011	Cao Văn Hậu	24/01/1994			7	Bảy	C14TH	
5	1210010012	Nguyễn Văn Hậu	08/10/1994			6	Sáu	C14TH	
6	1210010013	Nguyễn Thị Thu Hằng	17/10/1994			7	Bảy	C14TH	
7	1210010023	Huỳnh Tấn Huy	21/09/1993			6	Sáu	C14TH	
8	1210010034	Phạm Lượng	10/06/1994					C14TH	✓
9	1210010036	Nguyễn Minh Đại	15/06/1994			7	Bảy	C14TH	
10	1210010037	Nguyễn Hoài Nam	24/02/1994			6	Sáu	C14TH	
11	1210010038	Phạm Văn Nam	10/10/1992			6	Sáu	C14TH	
12	1210010039	Phạm Hồng Nghĩa	28/07/1994			7	Bảy	C14TH	
13	1210010040	Lê Minh Thảo Nguyên	17/08/1994			7	Bảy	C14TH	
14	1210010044	Võ Minh Nhân	10/05/1994			7	Bảy	C14TH	
15	1210010047	Phan Văn Nhựt	12/11/1994			8	Tám	C14TH	
16	1210010055	Võ Thiên Phúc	28/06/1993					C14TH	✓
17	1210010056	Phan Minh Quân	06/09/1994			7	Bảy	C14TH	
18	1210010057	Đoàn Lê Quang	20/01/1994			7	Bảy	C14TH	
19	1210010058	Phan Lê Nhật Quỳnh	10/07/1994			6	Sáu	C14TH	
20	1210010063	Nguyễn Minh Sơn	19/04/1994			7	Bảy	C14TH	
21	1210010065	Nguyễn Ngọc Tâm	30/03/1993			8	Tám	C14TH	
22	1210010067	Nguyễn Xuân Thân	23/02/1992			7	Bảy	C14TH	
23	1210010069	Dương Văn Thành	20/06/1994			8	Tám	C14TH	
24	1210010070	Trần Quang Thế	04/10/1994			6	Sáu	C14TH	
25	1210010071	Kim Ngọc Thiện	11/10/1994			7	Bảy	C14TH	
26	1210010073	Nguyễn Minh Thúy	05/12/1994			6	Sáu	C14TH	
27	1210010076	Võ Văn Tính	24/04/1993			8	Tám	C14TH	
28	1210010079	Lê Thị Huyền Trang	12/11/1994			8	Tám	C14TH	
29	1210010081	Nguyễn Thành Trí	27/02/1994			6	Sáu	C14TH	
30	1210010084	Vũ Minh Truyền	25/07/1994			6	Sáu	C14TH	
31	1210010085	Bùi Văn Tuấn	10/03/1994			6	Sáu	C14TH	
32	1210010086	Trương Minh Tuấn	05/01/1994			7	Bảy	C14TH	
33	1210010088	Lê Thảo Uyên	19/01/1992			6	Sáu	C14TH	
34	1210010089	Bùi Thị Thanh Vân	23/12/1994			6	Sáu	C14TH	

	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
35	1210010090	Nguyễn Hữu Vương	04/07/1994			6	Sau	C14TH	
36	1210010092	Võ Tuấn Vũ	04/11/1993			6	Sau	C14TH	

Lưu ý: sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi : 34 vắng thi: 02 . Số bài thi/Số tờ: 34 / 34 .

Số sinh viên đạt/không đạt: /

TỔ LÊ ĐẠT

07